

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĂN QUAN
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2024/HS-ST

Ngày 17-5-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN QUAN, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nông Bá Hiệp

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Văn Mừng

Bà Nguyễn Thị Hương

- Thư ký phiên tòa: Bà Lục Quỳnh Trâm – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 5 năm 2024 tại điểm cầu chính Phòng xét xử Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Lạng Sơn và điểm cầu thành phần tại nhà tạm giữ Công an huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 16/2024/TLST-HS ngày 04 tháng 5 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2024/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 5 năm 2024 đối với bị cáo:

Đặng Văn T. Tên gọi khác: Không; sinh ngày 27 tháng 9 năm 1997; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Thôn B, xã Y, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đặng Văn G, sinh năm 1973; con bà: Hoàng Thị N, sinh năm 1972; vợ, con: Chưa có; tiền án: Có 02 tiền án: Bản án số 15/2020/HSST, ngày 14/7/2020 bị Tòa án nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 27 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản và Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản, chấp hành đến ngày 12/5/2022 thì xong, đến ngày 26/7/2022 lại tiếp tục phạm tội Trộm cắp tài sản. Bản án số 20/2022/HSST ngày 25/10/2022 bị Tòa án nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, chấp hành đến ngày 28/01/2024 thì xong, đến ngày 03/3/2024 lại tiếp tục phạm tội Trộm cắp tài sản; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 19/5/2010 bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục thời hạn 24 tháng; năm 2014 bị xử phạt 09 tháng tù về tội trộm cắp tài sản. Bị cáo bị tạm giam tại Nhà tạm giữ, Công an huyện Văn Quan từ ngày 05/3/2024 đến nay có mặt tại điểm cầu thành phần.

- Bị hại: Nguyễn Đình T1, sinh năm 1989, trú tại phố T, thị trấn V, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Người tham gia tố tụng khác:

+ Cán bộ chiến sỹ đang công tác tại Nhà tạm giữ Công an huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn hỗ trợ phiên tòa tại điểm cầu thành phần.

1. Đồng chí Bế Văn Thắng.

2. Đồng chí Lý Văn Hiệp.

3. Đồng chí Triệu Minh Giang.

4. Đồng chí Lương Văn Tú.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ ngày 03/3/2024, Đặng Văn T đi bộ từ nhà tại Thôn B, xã Y, huyện V đến thị trấn Văn Quan, huyện V với mục đích tìm kiếm gia đình nào có sơ hở thì sẽ thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Đến khoảng 03 giờ cùng ngày, Đặng Văn T phát hiện nhà ông Nguyễn Đình T1 tắt điện, khóa cổng, T liền trèo tường rào đi vào khu vực sân, quan sát xung quanh Đặng Văn T nhìn thấy có 02 xe mô tô của gia đình anh Nguyễn Đình T1 để trước hiên nhà. Đặng Văn T tiến đến xem và phát hiện trong ô khóa 01 xe mô tô có cắm chùm chìa khóa, T lấy chìa khóa mở cốp xe nhưng không thấy có gì nên Đặng Văn T rút chùm chìa khóa khỏi xe rồi thử các chìa thì mở được khóa cửa nhà. Đặng Văn T mở cánh cửa bên trái, ngó vào trong nhà thấy không có ai nên Đặng Văn T đi vào, quan sát thấy bóng điện ở bể cá để bên phải cửa sáng nên Đặng Văn T rút điện ra, sau đó Đặng Văn T tiến lại gần cửa buồng bên trái ngay cạnh cửa chính của ngôi nhà, thấy cửa buồng không đóng, trên giường có 02 người đang nằm ngủ, quan sát có 01 chiếc ví da màu nâu để trên mặt bàn cạnh cửa buồng ngủ, Đặng Văn T thò tay cầm ví rồi đi ra hiên nhà, mở ví thấy có 02 ngăn (01 ngăn để tiền giấy, 01 ngăn để tiền polyme), Đặng Văn T lấy toàn bộ số tiền polyme cho vào túi quần phía trước bên phải, sau đó đi vào buồng đặt lại ví về chỗ cũ rồi quay ra cửa chính, đi ra sân trèo tường ra ngoài đường. Đặng Văn T đi bộ ra đến cổng Trung tâm Y tế huyện V thì dừng lại, lấy số tiền vừa trộm được ra đếm, thấy có tổng số tiền là 1.300.000đ trong đó có 05 tờ tiền mệnh giá 200.000đ, 03 tờ tiền mệnh giá 100.000đ. Đếm xong Đặng Văn T cho tiền vào túi quần, đón xe khách đi đến ngã 3 P, thôn T, xã P, huyện C, tỉnh Lạng Sơn gặp một người đàn ông lái xe ôm (không biết tên, tuổi, địa chỉ, không nhớ biển số xe) và mua ma túy với người này hết số tiền 1.000.000đ được 10 gói nhỏ ma túy heroin. Đặng Văn T đi vào chỗ vắng người gần đấy lấy ma túy ra hít một lần hết 03 gói, còn 07 gói Đặng Văn T cho vào túi quần phía trước bên phải rồi đón xe khách đi về xã Y, huyện V rồi đi vào hang B (gần nhà Đặng Văn T) thuộc Thôn B, xã Y, huyện V nghỉ ngơi rồi sử dụng hết 07 gói ma túy còn lại, đến chiều ngày 04/3/2024 Đặng Văn T đi ra ngoài đường thì bị Công an xã Yên phúc, huyện Văn Quan mời về

trụ sở làm việc. Đối với số tiền 300.000đ còn lại, Đặng Văn T đã sử dụng để trả tiền xe khách và ăn uống hết.

Vật chứng, đồ vật tạm giữ, gồm:

- 01 ví giả da màu nâu có chữ “TOMMY”, kích Tóc 9,9cm x 24,4cm, tình trạng cũ đã qua sử dụng.

- 01 USB màu đen, dung lượng 32G, chiều dài 6,6cm, rộng 1,9cm, trên USB có chữ “Kinhston” lưu trữ video Đặng Văn T thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, trích xuất từ Camera nhà ông Nguyễn Đình T1.

Tại bản Cáo trạng số 18/CT-VKSVQ, ngày 07/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Đặng Văn T về tội Trộm cắp tài sản theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Đặng Văn T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Bị cáo trình bày bản thân nghiện ma túy, không có việc làm ổn định nên bị cáo đã vào trộm cắp tài sản của người khác để mua ma túy sử dụng và tiêu xài cá nhân.

Bị hại ông Nguyễn Đình T1 vắng mặt tại phiên tòa, đã có lời khai tại cơ quan điều tra ông yêu cầu Đặng Văn T bồi thường cho ông số tiền 1.300.000đ, không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

Trong phần tranh luận: Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan thực hành quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên Cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Đặng Văn T về tội Trộm cắp tài sản. Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Đặng Văn T từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo có trách nhiệm trả cho ông Nguyễn Đình T1 số tiền 1.300.000 đồng. Về vật chứng: Căn cứ điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Trả lại cho anh Nguyễn Đình T1 01 ví giả da màu nâu có chữ “TOMMY”, kích Tóc 9,9cm x 24,4cm, tình trạng cũ đã qua sử dụng. Lưu theo hồ sơ 01 USB màu đen, dung lượng 32G, chiều dài 6,6cm, rộng 1,9cm, trên USB có chữ “Kinhston” lưu trữ video Đặng Văn T thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, trích xuất từ Camera nhà ông Nguyễn Đình T1. Bị cáo phải chịu án phí hình sự, án phí dân sự: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, và bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự về thẩm quyền, trình tự, thủ tục. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa những người tham gia tố tụng không khiếu nại quyết định, hành vi của người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều khai nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng truy tố là đúng người, đúng tội, không oan. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, có đủ cơ sở xác định khoảng 03 giờ ngày 03/3/2024, Đặng Văn T đã có hành vi trèo tường vào nhà ông Nguyễn Đình T1, trú tại phố T, thị trấn V, huyện V trộm 01 chiếc ví và lấy số tiền 1.300.000 đồng, trong đó có 05 tờ tiền mệnh giá 200.000đ, 03 tờ tiền mệnh giá 100.000đ. Số tiền này, Đặng Văn T đã sử dụng mua ma túy về sử dụng và tiêu sài cá nhân. Tuy số tiền bị cáo trộm cắp được chưa đủ 2.000.000 đồng, nhưng trước đó bị cáo đã bị kết án về tội trộm cắp tài sản, nên hành vi của bị cáo vẫn vi phạm điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Như vậy Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo gây mất trật tự trị an, gây hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của nhân dân được pháp luật bảo vệ. Bị cáo đã nhiều lần bị truy tố, xét xử về hành vi trộm cắp tài sản, nhưng vẫn tiếp tục phạm tội, điều đó cho thấy hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện sự coi Thường pháp luật nên cần phải được xử lý nghiêm minh trước pháp luật, cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt cho gia đình và xã hội.

[4] Về nhân thân: Ngày 14/7/2020 bị Tòa án nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 27 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản và Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản và ngày 25/10/2022 bị Tòa án nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, nên được coi là có nhân thân xấu. Do vậy Hội đồng xét xử sẽ áp dụng một mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, đảm bảo được tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng. Tuy nhiên theo kết quả xác minh tại địa phương thì bị cáo không có tài sản riêng, không có việc làm và thu nhập ổn định vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Ông Nguyễn Đình T1 yêu cầu bị cáo có trách nhiệm bồi thường số tiền 1.300.000 đồng là có cơ sở, bởi lẽ tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều thể hiện bị cáo đã trộm cắp của ông Nguyễn Đình T1 số này. Cần buộc bị cáo phải bồi thường cho ông Nguyễn Đình T1 số tiền 1.300.000 đồng theo yêu cầu của bị hại.

[8] Về xử lý vật chứng: 01 chiếc ví da là tài sản hợp pháp của ông Nguyễn Đình T1, không liên quan đến tội phạm nên trả lại cho ông Nguyễn Đình T1; đối với 01 USB màu đen, dung lượng 32G, chiều dài 6,6cm, rộng 1,9cm, trên USB có chữ “Kinhston” lưu trữ video trích xuất từ Camera nhà ông Nguyễn Đình T1 chứng minh hành vi phạm tội của Đặng Văn T vì vậy cần lưu trữ theo hồ sơ vụ án.

[9] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa cũng phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử. Do vậy chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

[10] Về án phí: Do bị tuyên là có tội nên bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm 200.000 đồng và 300.000 đồng án phí Dân sự để nộp Ngân sách Nhà nước.

[11] Quyền kháng cáo: Bị cáo; bị hại có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b, khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật hình sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, khoản 1 Điều 292, Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ Điều 357; khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đặng Văn T phạm tội Trộm cắp tài sản.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Đặng Văn T 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 05/3/2024.

3. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Đặng Văn T có trách nhiệm trả cho anh Nguyễn Văn Thế, số tiền 1.300.000 đồng.

Kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật, người được yêu cầu có đơn yêu cầu thi hành án. Nếu bị cáo chậm trả thì hàng tháng còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

4. Xử lý vật chứng:

- Trả lại cho ông Nguyễn Đình T1 01 ví giả da màu nâu có chữ “TOMMY”, kích Tóc 9,9cm x 24,4cm, tình trạng cũ đã qua sử dụng.

- Lưu hồ sơ vụ án 01 USB màu đen, dung lượng 32G, chiều dài 6,6cm, rộng 1,9cm, trên USB có chữ “Kinhston” lưu trữ video Đặng Văn T thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, trích xuất từ Camera nhà ông Nguyễn Đình T1.

(Các vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Lạng Sơn theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 04/05/2024).

4. Án phí: Bị cáo Đặng Văn T phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm 200.000 đồng và án phí dân sự 300.000 đồng, tổng là 500.000 đồng để nộp ngân sách Nhà nước.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo kháng cáo trong hạn 15 ngày từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Văn Quan;
- Công an huyện Văn Quan;
- CCTHADS huyện V;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nông Bá Hiệp